

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Danh mục hồ sơ, tài liệu thuộc nguồn nộp lưu
vào Lưu trữ lịch sử tỉnh Sơn La**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 21 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 113/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ;

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BNV ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ;

Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định thời hạn bảo quản tài liệu;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BCT ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu ngành Công thương;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Thông tư số 08/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BNG ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Ngoại giao;

Căn cứ Thông tư số 02/2025/TT-BNNMT ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-BKHCN ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu ngành Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 07/2025/TT-BXD ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2025/TT-NHNN ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu ngành ngân hàng;

Căn cứ Thông tư số 08/2025/TT-BNV ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực Nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 07/2025/TT-BTP ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu thuộc ngành Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-TTCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu thuộc ngành Thanh tra;

Căn cứ Thông tư số 33/2025/TT-BYT ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu thuộc ngành Y tế;

Căn cứ Thông tư số 74/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu ngành Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 08/2025/TT-BDTT ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực công tác Dân tộc và Tín ngưỡng, tôn giáo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 757/TTr-SNV ngày 06 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục hồ sơ, tài liệu thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh Sơn La, gồm:

1. Danh mục hồ sơ, tài liệu chung của các cơ quan, tổ chức (Phụ lục I).
2. Danh mục hồ sơ, tài liệu của Hội đồng nhân dân (Phụ lục II).
3. Danh mục hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực Nội vụ (Phụ lục III).
4. Danh mục hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực Tài chính (Phụ lục IV).
5. Danh mục hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Phụ lục V).
6. Danh mục hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực Y tế (Phụ lục VI).
7. Danh mục hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo (Phụ lục VII).
8. Danh mục hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực Xây dựng (Phụ lục VIII).
9. Danh mục hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ (Phụ lục IX).
10. Danh mục hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường (Phụ lục X).
11. Danh mục hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực Công thương (Phụ lục XI).

12. Danh mục hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực Ngoại giao (Phụ lục XII).
13. Danh mục hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực Dân tộc và Tín ngưỡng, Tôn giáo (Phụ lục XIII).
14. Danh mục hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực Tư pháp (Phụ lục XIV).
15. Danh mục hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực Thanh tra (Phụ lục XV).
16. Danh mục hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực Ngân hàng (Phụ lục XVI).

(có các Phụ lục gửi kèm theo)

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh có trách nhiệm:

1. Tổ chức xác định giá trị tài liệu, lựa chọn tài liệu có thời hạn lưu trữ vĩnh viễn theo Danh mục được phê duyệt (đồng thời đối chiếu với quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu của các Bộ, ngành Trung ương), lập mục lục hồ sơ, tài liệu đến thời hạn nộp lưu; thực hiện giao nộp vào Lưu trữ lịch sử tỉnh theo quy định tại Luật Lưu trữ năm 2024, Thông tư số 06/2025/TT-BNV ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ.

2. Phối hợp với Lưu trữ lịch sử tỉnh trong việc giao nộp, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu lưu trữ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Giao Sở Nội vụ hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, địa phương thực hiện việc thu thập, chỉnh lý, xác định thời hạn bảo quản, lựa chọn và giao nộp hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh đảm bảo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng đối với hồ sơ, tài liệu lưu trữ có mốc thời gian của tài liệu từ ngày 01/7/2025. Đối với tài liệu có mốc thời gian trước ngày 01/7/2025 thực hiện theo Quyết định số 1610/QĐ-UBND ngày 10/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La và các quy định có liên quan.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ, việc làm, NCC;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐ, TCHCQT, TTTT;
- Lưu: VT, NC, Tàng.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Công